

BỘ NỘI VỤ
TRUNG TÂM LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC

DANH SÁCH CA THI TAY NGHỀ NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ SẢN XUẤT CHẾ TẠO NĂM 2025

(Kèm theo Công văn số 586 /TTLĐNN-TCLĐ ngày 21 /7/2025)

STT	SBD	Họ và tên	Ngành nghề	Tỉnh/thành phố	Ngày thi	Ca thi	Số ghế ngồi
1280	50202905	TRAN THI HUONG	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	9
1281	50202914	HOANG THI LIEU	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	9
1282	50202919	TRAN DINH BA	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	9
1283	50202926	LUONG THI NGA	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	9
1284	50202928	HO VAN SON	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	9
1285	50202930	LO ANH VU	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	9
1286	50202932	PHAN DUC MANH	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	9
1287	50202934	PHAM VAN HUNG	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	10
1288	50202936	NGUYEN GIAO HAI	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	10
1289	50202939	NGUYEN VIET THONG	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	10
1290	50202940	CAO DANG SON	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	10
1291	50202951	CAO THI HONG THAM	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	10
1292	50202952	NGUYEN VAN DAT	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	10
1293	50202954	HA VAN DAT	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	10
1294	50202955	PHAN DAI THANG	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	10
1295	50202960	NGO QUOC TUAN	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	10
1296	50202964	VI THI XUYEN	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	10
1297	50202965	LO THI BAO VY	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	10
1298	50202966	HA VAN HOAI	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	10
1299	50202970	PHAM MINH DUC	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	10
1300	50202971	LO QUOC NHAN	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	10
1301	50202974	LO THUAN AN	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	10
1302	50202976	NGUYEN HUU HOC	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	10
1303	50202979	TRAN VAN THONG	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	10
1304	50202989	VO VAN SON	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	10
1305	50202995	THAI THI HANH	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	11
1306	50203000	TRAN THI VAN ANH	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	11
1307	50203002	PHAN VAN QUANG	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	11
1308	50203003	NGUYEN THI OANH	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	11
1309	50203004	PHAM DINH TAN	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	11
1310	50203007	BUI VAN GIANG	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	11
1311	50203010	TRAN VAN KIEN	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	11
1312	50203018	NGUYEN VAN QUAN	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	11
1313	50203022	NGUYEN HUU QUAN	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	11

STT	SBD	Họ và tên	Ngành nghề	Tỉnh/thành phố	Ngày thi	Ca thi	Số ghế ngồi
1314	50203025	BUI VAN DIEU	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	11
1315	50203027	TRAN VAN QUAN	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	11
1316	50203037	NGUYEN ANH DUC	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	11
1317	50203046	LE DUC LAM	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	11
1318	50203049	HO THI PHUOC	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	11
1319	50203054	LE DINH KHANH	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	11
1320	50203056	PHAN THI HUYEN DIEU	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	11
1321	50203061	NGUYEN XUAN TIEN	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	11
1322	50203069	PHAM TRONG KY	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	11
1323	50203077	TA VAN THANG	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	12
1324	50203078	LANG BAO AN	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	12
1325	50203086	NGUYEN QUANG THO	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	14
1326	50203088	BUI VU HUY	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	14
1327	50203089	BUI HUU TUY	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	14
1328	50203095	HA TAY BAC	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	14
1329	50203099	LE THI NHUNG	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	14
1330	50203104	LE MINH HUNG	Nông nghiệp	Nghệ An	31/07/2025	Ca 1	14
1331	50823503	NGUYEN TRUNG LAM	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	5
1332	50823504	CHU VAN CHIEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	5
1333	50823524	HO THI HUYEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	5
1334	50823529	PHAN THI PHUONG THAO	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	5
1335	50823533	NGUYEN THI THUY HANG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	6
1336	50823535	NGUYEN THI THANH TRA	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	6
1337	50823536	LO THI MAY DIEP	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	6
1338	50823538	NGUYEN THI VINH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	9
1339	50823570	TRAN VAN PHU	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10
1340	50823581	PHAN THI GIANG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10
1341	50823594	NGUYEN VAN HOANG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10
1342	50823622	CAO THUONG NGOI	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10
1343	50823626	NGUYEN TAT DUNG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10
1344	50823628	DAM VAN TIEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10
1345	50823630	HOANG DINH VIET	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10
1346	50823655	NGUYEN PHI NAM	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10
1347	50823656	NGUYEN HONG THANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10
1348	50823661	CAO VAN HUYNH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10
1349	50823690	NGUYEN KHAC HE	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10
1350	50823708	LE THI HUYEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10
1351	50823713	TRAN THI NGAN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10
1352	50823717	NGUYEN VAN NAM	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10

STT	SBD	Họ và tên	Ngành nghề	Tỉnh/thành phố	Ngày thi	Ca thi	Số ghế ngồi
1353	50823720	NGUYEN THAI THIEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10
1354	50823736	NGUYEN PHUONG THUY	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10
1355	50823739	TRAN QUANG DAT	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10
1356	50823742	NGUYEN THI THUY DUONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10
1357	50823743	CAO HUU NGHIA	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10
1358	50823744	DUONG THI HAI LY	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10
1359	50823748	NGUYEN TRUONG SON	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10
1360	50823751	TO THI THANH HOA	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10
1361	50823752	NGUYEN DINH QUANG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	10
1362	50823753	TRAN THI TRANG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	11
1363	50823772	NGUYEN DUY MANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	11
1364	50823775	HO CANH NGOC	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	11
1365	50823784	NGO VAN MANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	11
1366	50823787	LE VAN THANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	11
1367	50823791	LE DUC MANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	11
1368	50823792	DAU THI ANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	11
1369	50823795	PHAN VAN PHONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	11
1370	50823800	NGUYEN NGOC TAN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	11
1371	50823803	NGUYEN THI THU HIEU	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	11
1372	50823804	NGUYEN XUAN NGUYEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	11
1373	50823811	HOANG TAN DAT	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	11
1374	50823814	PHAN HUU LONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	11
1375	50823818	HOANG VAN KHANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	11
1376	50823820	NGUYEN THI HANG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	11
1377	50823829	NGUYEN THI HANG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	11
1378	50823840	NGAN THI THU THAO	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	16
1379	50823850	NGUYEN DUC KHANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	16
1380	50823852	BUI XUAN DAN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17
1381	50823871	LE ANH QUAN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17
1382	50823872	VU QUANG CHIEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17
1383	50823873	LE THI HUYEN TRANG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17
1384	50823883	PHAN VAN LINH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17
1385	50823886	DAU XUAN LOI	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17
1386	50823893	TRAN THI HUYEN TRANG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17
1387	50823897	NGUYEN HOAI NAM	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17
1388	50823905	HO THI ANH THO	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17
1389	50823906	TRAN THI YEN NHI	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17
1390	50823913	DAU THI LINH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17
1391	50823918	CAO TIEN DUNG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17

STT	SBD	Họ và tên	Ngành nghề	Tỉnh/thành phố	Ngày thi	Ca thi	Số ghế ngồi
1392	50823919	PHAN THI NHI	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17
1393	50823922	HO TINH SY	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17
1394	50823929	TRUONG THI LAM	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17
1395	50823930	HOANG THI MINH THU	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17
1396	50823937	HO VAN CONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17
1397	50823940	PHAM VAN HIEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17
1398	50823949	HO HUU HUONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17
1399	50823950	NGUYEN THI THU HIEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17
1400	50823953	HOANG MINH MANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17
1401	50823960	TRAN DUC TRUNG HIEU	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17
1402	50823961	HO NGOC ANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	17
1403	50823962	NGUYEN NGHIA THANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	18
1404	50823963	TO DUC ANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	18
1405	50823967	HA VAN THUAN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	18
1406	50823973	NGUYEN VAN QUANG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	18
1407	50823977	BUI PHI HUNG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	18
1408	50823979	LE VAN NAM	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	18
1409	50823981	NGO TRI NGHIA	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	18
1410	50823982	LE TRUNG HIEU	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	18
1411	50823983	VI VAN THOA	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	18
1412	50823984	NGO BAO KHANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	18
1413	50823987	TRUONG DAN SONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	18
1414	50823991	NGUYEN VAN QUY	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	18
1415	50823994	NGUYEN THI NGAN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	18
1416	50824000	LE THI VAN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	18
1417	50824002	LE VAN HUNG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 1	18
1418	50824005	HOANG SY NGA	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	3
1419	50824009	AN NHAT DUONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	3
1420	50824012	LE NGOC TRUONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	3
1421	50824013	DANG HO MANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4
1422	50824017	NGUYEN THAI THINH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4
1423	50824020	HOANG VAN KHANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4
1424	50824025	VO TUAN TU	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4
1425	50824029	DINH THI HUE	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4
1426	50824030	TRUONG THI HAI	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4
1427	50824032	HO THI THUY	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4
1428	50824033	DANG NGOC AN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4
1429	50824037	NGUYEN DINH KIEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4
1430	50824038	HO VAN CHINH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4

STT	SBD	Họ và tên	Ngành nghề	Tỉnh/thành phố	Ngày thi	Ca thi	Số ghế ngồi
1431	50824040	NGUYEN VAN THONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4
1432	50824049	HO TRONG NAM	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4
1433	50824053	VO VAN TUAN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4
1434	50824066	NGUYEN THI THOM	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4
1435	50824069	CAO VAN THANG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4
1436	50824073	VO TRONG CAT	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4
1437	50824081	VO VAN THAN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4
1438	50824082	NGUYEN THI VAN ANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4
1439	50824086	NGUYEN THI HANG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4
1440	50824097	PHAM HAI NAM	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4
1441	50824098	HOANG XUAN PHUC	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4
1442	50824100	LU THI THU TRANG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4
1443	50824104	NGUYEN ANH TUAN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	4
1444	50824106	LE VAN TUAN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	5
1445	50824107	NGUYEN DINH THAI	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	5
1446	50824116	NGUYEN VAN LOC	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	5
1447	50824118	NGUYEN XUAN NAM	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	5
1448	50824123	PHAN THI KIM CHI	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	5
1449	50824138	LE THI CHI	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	5
1450	50824142	NGUYEN DUC NGHI	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	5
1451	50824161	HOANG VAN NGUYEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	5
1452	50824172	LE THI THANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	5
1453	50824174	VU THI HUYEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	5
1454	50824177	LE DUC MANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	5
1455	50824179	LUONG DIEU THUY	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	5
1456	50824184	TRAN VAN THOM	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	5
1457	50824188	HA VAN CUONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	5
1458	50824189	PHAN THI HIEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	10
1459	50824199	VU THI YEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	10
1460	50824205	LO VAN LONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	10
1461	50824215	NGUYEN XUAN KHANG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	10
1462	50824220	LE NGOC TIEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11
1463	50824224	LE TRI TAM	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11
1464	50824227	CAO HUU LUC	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11
1465	50824231	NGUYEN DUC THANG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11
1466	50824232	NGUYEN NHU HOANG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11
1467	50824233	NGUYEN NGOC PHONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11
1468	50824237	DAO HOANG QUAN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11
1469	50824241	DOAN VAN TRUYEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11

STT	SBD	Họ và tên	Ngành nghề	Tỉnh/thành phố	Ngày thi	Ca thi	Số ghế ngồi
1470	50824242	HA THI NGOC LINH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11
1471	50824245	NGUYEN VAN TAI	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11
1472	50824248	DAU HONG THAI	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11
1473	50824251	LE VAN TAI	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11
1474	50824253	NGUYEN NGOC NGU	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11
1475	50824256	VU THI NHUNG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11
1476	50824257	TRAN VAN HUONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11
1477	50824266	PHAM SONG THAO	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11
1478	50824274	NGUYEN THI HUONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11
1479	50824278	TRAN DINH DUC	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11
1480	50824279	NGUYEN VAN MINH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11
1481	50824281	LY THI HAI	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11
1482	50824311	TRAN THI THAO	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11
1483	50824326	HO THI KHANH HUYEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11
1484	50824343	PHAN VAN KIEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	11
1485	50824348	TRAN VAN DONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	12
1486	50824352	HOANG NGOC TRUONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	12
1487	50824367	NGUYEN THI THANG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	12
1488	50824369	PHAM VAN QUYET	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	12
1489	50824375	NGUYEN HUU THUAN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	12
1490	50824378	NGUYEN DINH THAO	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	12
1491	50824389	NGUYEN DINH NGUYEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	12
1492	50824390	DANG QUANG HUY	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	12
1493	50824392	LE THI THIEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	12
1494	50824398	LUU VAN HUY	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	12
1495	50824410	LU THI HUE	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	12
1496	50824411	LU THI ANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	12
1497	50824415	TRAN VAN NGUYEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	12
1498	50824441	THAI BA VINH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	17
1499	50824448	HO THI NGOC DUNG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	17
1500	50824458	THAI DOAN THANG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	17
1501	50824460	LE KHANH TOAN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	17
1502	50824466	LUONG THI CHUNG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	17
1503	50824487	TRAN MINH MAO	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18
1504	50824508	NGUYEN XUAN PHONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18
1505	50824522	DANG THI THU TRANG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18
1506	50824531	NGUYEN VAN KHUONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18
1507	50824547	THAI NHAT TAN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18
1508	50824548	NGUYEN THI DUONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18

STT	SBD	Họ và tên	Ngành nghề	Tỉnh/thành phố	Ngày thi	Ca thi	Số ghế ngồi
1509	50824555	NGUYEN VAN LINH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18
1510	50824556	NGUYEN XUAN QUOC	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18
1511	50824557	PHAN BA KHANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18
1512	50824562	HOANG DANG BAO	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18
1513	50824564	NGUYEN KIM THANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18
1514	50824567	NGUYEN HOANG ANH VIET	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18
1515	50824575	TRAN THI YEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18
1516	50824576	NGUYEN THI TRINH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18
1517	50824590	TRAN THI DUNG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18
1518	50824591	NGUYEN MINH CHIEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18
1519	50824593	DANG DUC QUYET	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18
1520	50824596	NGUYEN CANH KHANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18
1521	50824597	DANG THI LIEU	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18
1522	50824600	LE THI THU PHUONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18
1523	50824607	TRUONG VAN LINH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18
1524	50824609	NGUYEN DINH CUONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18
1525	50824611	NGUYEN THI HIEU GIANG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	18
1526	50824612	NGUYEN CONG TU	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	19
1527	50824613	DUONG PHUC TUAN NGOC	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	19
1528	50824619	NGUYEN THI QUYNH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	19
1529	50824624	TRAN VAN SANG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	19
1530	50824630	PHAN THI THUONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	19
1531	50824639	HOANG DANH THANH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	19
1532	50824641	NGUYEN MINH HONG	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	19
1533	50824643	HA QUANG TRI	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	19
1534	50824647	HA QUANG PHU	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	19
1535	50824660	NGUYEN VAN THINH	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	19
1536	50824667	CUNG DINH KIEN	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	19
1537	50824686	NGUYEN VAN THE	SXCT	Nghệ An	28/07/2025	Ca 2	19
1538	50824696	NGUYEN DUC LINH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	4
1539	50824700	PHAM VIET LOI	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	4
1540	50824714	NGUYEN VAN HOANG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	4
1541	50824716	TRAN VAN KY	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	4
1542	50824718	NGUYEN VAN MANH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	4
1543	50824719	NGUYEN QUANG DUNG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	4
1544	50824720	PHAM CONG LINH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5
1545	50824722	NGUYEN VAN BINH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5
1546	50824724	HOANG XUAN TRIET	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5
1547	50824729	DANG QUANG HONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5

STT	SBD	Họ và tên	Ngành nghề	Tỉnh/thành phố	Ngày thi	Ca thi	Số ghế ngồi
1548	50824730	NGUYEN VAN QUYEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5
1549	50824738	PHAM THI LOC	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5
1550	50824747	PHAM VAN THONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5
1551	50824752	NGUYEN DUC LAM	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5
1552	50824755	NGUYEN THI HIEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5
1553	50824756	HOANG MINH SON	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5
1554	50824760	TA VAN DU	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5
1555	50824769	NGUYEN DUC LAM TRA	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5
1556	50824771	NGUYEN HOAI NAM	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5
1557	50824773	BUI DANG TU	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5
1558	50824778	HOANG THI QUYEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5
1559	50824784	BAN THI HONG VAN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5
1560	50824787	NGUYEN VAN DAI	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5
1561	50824788	TRINH BAO NGOC	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5
1562	50824789	KIEU ANH TUAN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5
1563	50824794	HOANG VAN CHIEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5
1564	50824804	NGUYEN VAN CUONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5
1565	50824809	HOANG DANH NGOC	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5
1566	50824812	DUONG VAN DUC	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	5
1567	50824820	NGUYEN TRONG DONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	6
1568	50824827	NGUYEN QUANG TRUNG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	6
1569	50824829	TRUONG DINH LINH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	6
1570	50824830	NGUYEN VAN PHU	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	6
1571	50824833	NGUYEN THI HOA	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	6
1572	50824835	NGUYEN THI THUY	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	6
1573	50824836	TRAN THI HUYEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	6
1574	50824841	NGUYEN TRONG CHINH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	6
1575	50824843	TANG THI LAM	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	6
1576	50824844	NGUYEN CONG TIEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	6
1577	50824849	VO THI TO NHU	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	6
1578	50824852	MAI XUAN HUY	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	11
1579	50824853	NGUYEN VAN CHUNG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	11
1580	50824859	TRAN VAN MANH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	11
1581	50824862	PHAN TRONG TAM	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	11
1582	50824872	NGUYEN NANG LOI	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	11
1583	50824891	NGUYEN DINH THANG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	11
1584	50824894	NGUYEN THI PHUONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	11
1585	50824922	TRAN THI PHUC	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12
1586	50824943	HA HUNG TIEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12

STT	SBD	Họ và tên	Ngành nghề	Tỉnh/thành phố	Ngày thi	Ca thi	Số ghế ngồi
1587	50824949	TRAN XUAN TRUONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12
1588	50824952	PHAM VIET PHUC	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12
1589	50824957	LE KHAC TAI	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12
1590	50824959	NGUYEN THANH CONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12
1591	50824965	NGUYEN MY HOA	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12
1592	50824966	LE CANH HIEU	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12
1593	50824968	PHAM VAN HOANG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12
1594	50824978	NGUYEN THI OANH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12
1595	50824996	PHAM HUU TIEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12
1596	50825000	HOANG DINH NGHIA	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12
1597	50825009	LUONG KY MAO	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12
1598	50825012	NGUYEN THI TRANG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12
1599	50825016	NGUYEN THI SUONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12
1600	50825025	NGUYEN HUU DUC	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12
1601	50825040	NGUYEN THI PHUONG CHI	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12
1602	50825041	HO VAN AN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12
1603	50825044	TRAN THI HUYEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12
1604	50825067	NGUYEN VAN QUOC	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12
1605	50825070	TRUONG THI LINH LINH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12
1606	50825073	NGUYEN HUU PHONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12
1607	50825091	NGUYEN TAT THONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	12
1608	50825092	LE THE TUYEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	13
1609	50825099	THAI DOAN LAM	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	13
1610	50825101	NGUYEN DUY DAT	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	13
1611	50825104	TRAN DUC THANH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	13
1612	50825107	NGUYEN THINH HUNG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	13
1613	50825111	PHAM THI NGAN UYEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	13
1614	50825119	NGUYEN MONG VUONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	13
1615	50825124	HOANG DINH PHU	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	13
1616	50825125	NGUYEN VAN QUYNH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	13
1617	50825130	TRAN THI SOA	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	13
1618	50825135	NGUYEN VAN TUAN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	18
1619	50825137	THAI THI TRANG VAN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	18
1620	50825154	VAN BA MANH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	18
1621	50825165	NGO SI NGOC	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	18
1622	50825174	VI TRONG HOP	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	18
1623	50825175	PHAN SY MINH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	18
1624	50825177	TA QUOC MANH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	18
1625	50825178	NGUYEN THI DUONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	18

STT	SBD	Họ và tên	Ngành nghề	Tỉnh/thành phố	Ngày thi	Ca thi	Số ghế ngồi
1626	50825197	HO THI NGAN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1627	50825198	HO SY THAI	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1628	50825205	TRAN VAN SANG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1629	50825209	HOANG THI TAM	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1630	50825215	NGUYEN TIEN MINH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1631	50825223	TRAN VAN THONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1632	50825224	DANG BA SANG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1633	50825237	BUI VAN LIEM	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1634	50825245	TON HUU THONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1635	50825248	VU DINH HAU	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1636	50825249	LE TIEN TRUNG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1637	50825256	NGUYEN HUU HOANG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1638	50825258	LE THI SUONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1639	50825264	LUU THI NGOC	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1640	50825265	PHAM VAN LONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1641	50825273	NGO XUAN LOC	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1642	50825281	PHAM THI HUONG THAO	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1643	50825284	TRINH VAN HANH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1644	50825290	NGUYEN THI KIM CHI	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1645	50825297	LE XUAN DUC	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1646	50825304	NGUYEN THI SAO	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1647	50825305	NGUYEN XUAN TRUONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1648	50825311	LE VAN TUAN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	19
1649	50825312	NGUYEN TRONG KHOA	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	20
1650	50825313	NGUYEN THI MO	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	20
1651	50825326	NGUYEN VAN HUNG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	20
1652	50825329	NGUYEN THI CAM BINH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	20
1653	50825330	NGUYEN THUY HANG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	20
1654	50825335	LE XUAN HIEU	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	20
1655	50825338	NGUYEN THI LANH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	20
1656	50825351	TRAN QUOC HUONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	20
1657	50825369	LUU VAN QUY	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 1	20
1658	50825371	NGUYEN THI HOAI	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	5
1659	50825374	MAI KHANH HUYEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	5
1660	50825384	DAO VAN NGOAN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	5
1661	50825397	NGUYEN THI HIEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	5
1662	50825401	PHAN VAN SON	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	5
1663	50825417	TRAN HUY HOANG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	5
1664	50825420	PHUNG VAN CAN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	5

STT	SBD	Họ và tên	Ngành nghề	Tỉnh/thành phố	Ngày thi	Ca thi	Số ghế ngồi
1665	50825423	VO THI THUY HUE	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	5
1666	50825424	NGUYEN DUC HUY	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	5
1667	50825426	TRINH VAN HIEU	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1668	50825427	BUI THI OANH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1669	50825428	HO SY DUC	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1670	50825434	NGUYEN THI HIEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1671	50825456	NGUYEN XUAN TUYEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1672	50825463	DUONG DINH HOANG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1673	50825475	VUONG DINH DUC	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1674	50825476	DANG XUAN HOANH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1675	50825491	LO VAN KIEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1676	50825497	NGUYEN VAN HAU	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1677	50825499	NGUYEN THI HOA	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1678	50825509	VO DINH HUY	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1679	50825526	TRAN HUU DUY	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1680	50825549	THAI THI HUONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1681	50825560	DUONG DINH CHAU KIET	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1682	50825569	DINH VIET THANH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1683	50825572	TRAN VAN HOANG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1684	50825584	CAO VAN AN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1685	50825591	PHAM VAN HUNG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1686	50825601	PHAN VAN QUAN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1687	50825613	LE VAN DONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1688	50825615	DAO DUY ANH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1689	50825616	NGUYEN THI HUYEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	6
1690	50825628	HO THI LINH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	7
1691	50825631	BACH HUNG QUAN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	7
1692	50825637	NGUYEN TRUONG SON	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	7
1693	50825640	HOANG VAN HUNG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	7
1694	50825642	NGO DANG CAT TUONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	7
1695	50825646	NGUYEN CONG PHONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	7
1696	50825647	LE XUAN GIAO	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	7
1697	50825656	PHAN VAN HOA	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	7
1698	50825657	LE THI TRANG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	12
1699	50825668	CAO VAN QUYEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	12
1700	50825669	DAU DUC HANH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	12
1701	50825673	NGUYEN THI LE	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	12
1702	50825677	NGUYEN THI DAO	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	12
1703	50825686	HOANG THI GIANG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	12

STT	SBD	Họ và tên	Ngành nghề	Tỉnh/thành phố	Ngày thi	Ca thi	Số ghế ngồi
1704	50825687	LO VAN MUON	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	12
1705	50825690	LE VAN NAM	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	12
1706	50825693	HONG NGOC QUY	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	12
1707	50825721	VO THI HA	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	12
1708	50825728	PHAN DANG QUANG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1709	50825730	HOANG TUAN ANH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1710	50825739	DUONG XUAN DUC	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1711	50825742	TRAN VU THUAT	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1712	50825747	VO THI TO UYEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1713	50825748	NGUYEN THI LOI	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1714	50825751	NGUYEN BA LOC	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1715	50825758	HO CANH DANH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1716	50825773	PHAN SY DUC	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1717	50825778	TRAN NGOC DUONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1718	50825804	NGUYEN VIET DAT	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1719	50825808	VO THI TINH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1720	50825827	PHAM THI PHUONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1721	50825829	NGUYEN NGO KHANH LINH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1722	50825836	BUI DUC GIAP	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1723	50825839	NGUYEN VAN HUNG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1724	50825846	HO THI QUYNH LY	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1725	50825851	NGUYEN NGOC GIAP	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1726	50825854	HO CONG MACH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1727	50825861	TRAN THI MY	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1728	50825869	CU THI NHI	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1729	50825870	NGUYEN DUY LAM	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1730	50825877	PHAM THI MINH ANH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	13
1731	50825878	HUYNH THI QUYNH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	14
1732	50825880	NGUYEN THI THUY	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	14
1733	50825886	PHAM VAN NHAT	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	14
1734	50825897	HOANG THI YEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	14
1735	50825898	NGUYEN HUU TOAN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	14
1736	50825902	LE THI NGA	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	14
1737	50825904	NGO XUAN DINH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	14
1738	50825918	LAI THI HUYEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	19
1739	50825921	TRAN XUAN VINH LONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	19
1740	50825927	LE THI NHAT	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	19
1741	50825929	TRAN THI NGOC LINH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	19
1742	50825933	NGUYEN THI HIEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	19

STT	SBD	Họ và tên	Ngành nghề	Tỉnh/thành phố	Ngày thi	Ca thi	Số ghế ngồi
1743	50825961	NGUYEN THIEN HOANG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	19
1744	50825967	NGUYEN THI TRA	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	19
1745	50825972	NGUYEN MINH NHAN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	19
1746	50825981	NGUYEN NGOC QUOC CUONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	19
1747	50825982	NGUYEN TIEN LUC	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	19
1748	50825983	VU THI HONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	19
1749	50825987	LE HAI YEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1750	50826006	MAI TAN DAT	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1751	50826012	DAU THI GIANG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1752	50826018	PHAN THAI SON	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1753	50826030	TA QUANG LUONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1754	50826036	HO THI HAI YEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1755	50826044	DINH BA DANG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1756	50826051	DUONG HUU NAM	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1757	50826056	LUONG THANH NGHI	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1758	50826079	NGUYEN VAN THE	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1759	50826089	DAU THI HUONG	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1760	50826090	HOANG CONG LINH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1761	50826101	LE VAN TIEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1762	50826109	HO SY THE	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1763	50826116	NGUYEN SY PHI	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1764	50826120	HO QUOC LAM	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1765	50826126	HO THI LAM	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1766	50826128	DANG XUAN ANH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1767	50826130	DINH VAN LAM	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1768	50826146	TRAN THI NGAN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1769	50826161	NGUYEN LAN TRINH	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1770	50826165	VI THI THU	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1771	50826193	TRAN THI MY LIEN	SXCT	Nghệ An	29/07/2025	Ca 2	20
1772	50826207	TRAN THI NGAN VANG	SXCT	Nghệ An	30/07/2025	Ca 1	1
1773	50826215	LANG THI LINH DAN	SXCT	Nghệ An	30/07/2025	Ca 1	1
1774	50826227	LE DUY KHANH	SXCT	Nghệ An	30/07/2025	Ca 1	1
1775	50826229	NGUYEN VAN NGOC	SXCT	Nghệ An	30/07/2025	Ca 1	1
1776	50826231	LUONG THI HANG	SXCT	Nghệ An	30/07/2025	Ca 1	1
1777	50826236	HOANG THI THAO	SXCT	Nghệ An	30/07/2025	Ca 1	1
1778	50826241	DAU SY QUANG KHAI	SXCT	Nghệ An	30/07/2025	Ca 1	6
1779	50826252	LUONG VAN TU	SXCT	Nghệ An	30/07/2025	Ca 1	6
1780	50826267	LE THUY VAN	SXCT	Nghệ An	30/07/2025	Ca 1	6
1781	50826285	TRAN THI THANH LIEN	SXCT	Nghệ An	30/07/2025	Ca 1	6

STT	SBD	Họ và tên	Ngành nghề	Tỉnh/thành phố	Ngày thi	Ca thi	Số ghế ngồi
1782	50826287	LOC THI TUAT	SXCT	Nghệ An	30/07/2025	Ca 1	6
1783	50826298	PHUNG PHUONG DONG	SXCT	Nghệ An	30/07/2025	Ca 1	6
1784	50826337	BUI DANG KHANH	SXCT	Nghệ An	30/07/2025	Ca 1	6